

SỞ Y TẾ NGHỆ AN  
**BỆNH VIỆN UNG BƯỚU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1952/BC-BVUB

Nghệ An, ngày 04 tháng 10 năm 2021

**Kính gửi:** Sở Y tế Nghệ An.

Căn cứ Công văn số 4657/SYT-KHTC ngày 28 tháng 09 năm 2021 của Sở Y tế về công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 3 và 9 tháng đầu năm 2021.

Bệnh viện Ung bướu Nghệ An xin báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 3 và 9 tháng đầu năm 2021 (Kinh phí được Ngân sách cấp nhập Tabmis) theo biểu mẫu đính kèm công văn này. *th*

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, TCKT. *th*

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quang Trung**

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Bệnh viện Ung bướu Nghệ An công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm và 9 tháng đầu năm 2021 như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện Quý 1	Ước thực hiện Quý 2	Ước thực hiện Quý 3	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm	Tỷ lệ % (số ước thực hiện quý 3/dự toán năm 2021)
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>						
1	Số thu phí, lệ phí						
2	Số phí nộp NSNN						
3	Số được phép Chi từ nguồn thu phí được để lại						
4	Số ước đã chi trong quý 1						
<b>II</b>	<b>Dự toán chi NSNN</b>	<b>56.732</b>	<b>3.155</b>	<b>13.592</b>	<b>5.396</b>	<b>22.143</b>	<b>10%</b>
<b>1</b>	<b>KP quản lý hành chính</b>						
1.1	Kinh phí tự chủ 2020 chuyển 2021						
1.2	Kinh phí tự chủ 2021						
1.3	KP không tự chủ 2020 chuyển 2021						
1.4	KP không tự chủ 2021						
<b>2</b>	<b>KP hoạt động sự nghiệp</b>	<b>14.911</b>	<b>355</b>	<b>1.403</b>	<b>1.687</b>	<b>3.444</b>	<b>11%</b>
2.1	Kinh phí tự chủ 2020 chuyển 2021						
2.2	Kinh phí tự chủ 2021						
2.3	KP không tự chủ 2020 chuyển 2021						
2.4	KP không tự chủ 2021	8.911		669	1.087	1.755	12%
2.5	KP khám chữa bệnh cho người nghèo	6.000	355	734	600	1.689	10%
2.6	KP đối ứng các Dự án						
	DA An ninh y tế vùng Sông Me Koong						
	DA Quỹ toàn cầu PC sốt rét						
	DA PC HIV						
<b>3</b>	<b>Kinh phí Đầu tư XDCB</b>	<b>41.521</b>	<b>2.800</b>	<b>12.189</b>	<b>3.709</b>	<b>18.698</b>	<b>9%</b>
	Kinh phí 2020 chuyển 2021	21		21		21	0%
	Kinh phí 2021	41.500	2.800	12.168	3.709	18.677	9%
<b>4</b>	<b>KP Chương trình mục tiêu 2020 chuyển 2021</b>						
4.1	PC một số BTN NH và các bệnh không lây nhiễm						
	PC Sốt xuất huyết						
	Bảo vệ sức khỏe Tâm thần						
	Hoạt động Y tế học đường						
4.2	Tiêm chủng mở rộng						
4.3	Dân số và Phát triển						

TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện Quý 1	Ước thực hiện Quý 2	Ước thực hiện Quý 3	Ước thực hiện 9 tháng đầu năm	Tỷ lệ % (số ước thực hiện quý 3/dự toán năm 2021)
4.3.1	HD Dân số KHHGD						
4.3.2	HD CSSKSS						
4.3.3	HD cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em						
4.4	An toàn thực phẩm						
4.5	Phòng chống HIV/AIDS						
4.6	Đảm bảo máu an toàn						
4.7	Quản dân y kết hợp						
4.8	Theo dõi, giám sát, truyền thông						
<b>5</b>	<b>KP Chương trình mục tiêu 2021</b>	<b>300</b>					<b>0%</b>
5.1	PC một số BTN NH và các bệnh không lây nhiễm	300					0%
	<i>PC Phong</i>						
	<i>PC Lao</i>						
	<i>PC sốt rét</i>						
	<i>PC Sốt xuất huyết</i>						
	<i>BV sức khỏe Tâm thần</i>						
	<i>PC đái tháo đường</i>						
	<i>Bệnh phổi tắc nghẽn</i>						
	<i>Hoạt động Y tế học đường</i>						
	<i>PC Ung thư</i>	300					0%
	<i>PC Tim mạch, Tăng huyết áp</i>						
5.2	Tiêm chủng mở rộng						
5.3	Dân số và Phát triển						
5.3.1	HD Dân số KHHGD						
5.3.2	HD CSSKSS						
5.3.3	HD cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em						
5.4	An toàn thực phẩm						
5.5	Phòng chống HIV/AIDS						
5.6	Đảm bảo máu an toàn						
5.7	Quản dân y kết hợp						
5.8	Theo dõi, giám sát, truyền thông						

Ngày 04 tháng 10 năm 2021

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Thảo



Phan Thị Anh Yến



Nguyễn Quang Trung